

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG  
**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 306/STTTT-CNTT

Hải Dương, ngày 09 tháng 4 năm 2019

V/v tham gia ý kiến dự thảo Báo cáo và Quy  
chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng  
Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương

Kính gửi: Thành viên Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh

Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử và thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4310/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng Ban Chỉ đạo, Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Báo cáo và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

Để hoàn thiện dự thảo Báo cáo và Quy chế báo cáo UBND tỉnh và chuẩn bị tổ chức họp Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương, Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo đóng góp ý kiến đối với dự thảo Báo cáo và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo (*toàn văn dự thảo được đăng tải tại mục "Thông báo" trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ "sttt.haiduong.gov.vn"*).

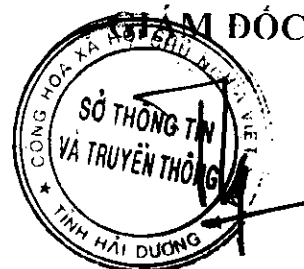
Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị đề nghị gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 17/4/2019 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Sau thời gian trên, các thành viên Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương không có văn bản tham gia ý kiến được hiểu là nhất trí với Dự thảo.

Thông tin liên hệ: Phòng Công nghệ thông tin - Sở Thông tin và Truyền thông, điện thoại: 3.897.353, di động: 0904.081.819./

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CNTT.



Nguyễn Cao Thắng

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**  
**VỀ VIỆC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tham mưu triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương, Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiến hành rà soát đánh giá lại thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và xác định những nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 như sau:

**1. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2018**

**1. Kiến toàn hoạt động Ban Chỉ đạo xây dựng CQĐT**

Thực hiện Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, ngày 21/11/2018 UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 4310/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương;

Hiện nay, đang dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Quyết định thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

**2. Những kết quả đạt được**

**2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương;

- Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về ban hành Quy định quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hải Dương;

- Kế hoạch số 1901/KH-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về triển khai đánh giá xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về ban hành mã định danh cho các cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương;

- Công văn số 2909/UBND-VP ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 về sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 về ban hành Quy chế tổ chức hội nghị trên hệ thống truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng các văn bản hướng dẫn triển khai các Chỉ thị, Nghị định của Chính phủ; Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông trong lĩnh vực công nghệ thông tin như: cung cấp thông tin trên Cổng/trang thông tin điện tử; rà soát, đăng ký sử dụng thư điện tử, chữ ký số chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống phần mềm độc hại,...

#### **b) Kết quả triển khai các chương trình, dự án, đề án**

- Xây dựng và đưa vào hoạt động Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương và Hệ thống một cửa điện tử liên thông (Đã triển khai 18 Sở, ban, ngành; 12/12 huyện, thành phố; 18 xã/thị trấn của huyện Bình Giang, 20 xã/phường của thành phố Chí Linh);

- Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; Hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến; Hệ thống tuyển sinh đầu cấp;

- Xây dựng Hệ thống quản lý bảo trì, quản lý hành lang an toàn đường bộ và Hệ thống hệ thống quản lý các tuyến xe buýt thông minh;

- Tổ chức triển khai đề án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về CNTT giai đoạn 2018-2020 đã được Bộ TTTT phân bổ nguồn vốn.

#### **2.2. Về Hạ tầng kỹ thuật**

Hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước từng bước được đầu tư, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ công tác quản lý nhà nước của các bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, cụ thể:

- Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018. Đây là căn cứ quan trọng đảm bảo sự kết nối, liên thông chia sẻ, tích hợp dữ liệu,... giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh với nhau và các cơ quan Trung ương.

- 100% các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã đã xây dựng mạng nội bộ (LAN) kết nối các phòng ban, đơn vị; tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức đạt 100%.

- Trong các cơ quan hành chính nhà nước hiện có 111 máy chủ, tập trung tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh và phân bố đều tại các cơ quan, trung bình mỗi đơn vị có từ 1 đến 2 máy chủ và khoảng 4.000 máy trạm; Trung tâm dữ liệu đã được đầu tư nâng cấp với 50 máy chủ, các thiết bị lưu trữ, thiết bị mạng và bảo mật, hệ thống phân phối điện năng, phần mềm phòng chống virus,...

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã hình thành, kết nối cáp quang đến tất cả các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố bước đầu phục vụ cho Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ tỉnh đến huyện và kết nối với Trung ương. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 16/12/2018 về sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 về Quy chế tổ chức hội nghị trên hệ thống truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

#### **2.3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đã được triển khai đồng bộ đến cấp xã, đảm bảo kết nối gửi nhận liên thông văn bản điện tử giữa các đơn vị trên địa bàn tỉnh và đã được kết nối với Trục liên thông văn bản Quốc gia.

- Hệ thống thư điện tử công vụ đã được nâng cấp, đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan nhà nước. Đến nay, tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp hộp thư điện tử của tỉnh đạt xấp xỉ 100%. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành quy chế sử dụng hệ thống Thư điện tử trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương (Quyết định số 10/2018/UBND ngày 11/6/2018 về ban hành Quy định quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hải Dương).

- Về ứng dụng chữ ký số chuyên dùng: được sự ủy quyền và giao nhiệm vụ của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ triển khai cấp chữ ký số cho các cán bộ, công chức của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, Sở đã thực hiện cấp được khoảng 1.000 chữ ký số cho cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo.

#### **2.4. Các ứng dụng chuyên ngành**

- Ngành Tài chính: Hệ thống quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), hệ thống quản lý ngân sách, hệ thống cấp mã số QIINS và mã số dự án đầu tư, hệ thống CSSL quản lý tài sản công;

- Ngành Kế hoạch và Đầu tư: hệ thống quản lý ngân sách,...

- Ngành Nội vụ: Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đã được triển khai cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo: Hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh đầu cấp,...

- Ngành Y tế: Hệ thống phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm quản lý bảo hiểm, phần mềm quản lý y tế cơ sở;

- Ngành Tài nguyên và Môi trường: Hệ thống thông tin đất đai, hệ thống quan trắc môi trường tự động;

- Ngành Giao thông Vận tải: Hệ thống phần mềm quản lý cấp giấy phép lái xe; hệ thống quản lý xe buýt thông minh; hệ thống quản lý bảo trì, quản lý hành lang an toàn đường bộ;...

- Ngành Tư pháp: Hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch;

- Ngành Lao động, Thương binh và Xã Hội: Hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách;

- Các ngành, địa phương khác cũng đã đang khai thác, sử dụng các hệ thống phần mềm như: hệ thống phần mềm quản lý kế toán, quản lý tài sản,... phục vụ nhu cầu công tác quản lý;

- Ngoài các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành nêu trên, các phần mềm như: tài chính - kế toán, quản lý tài sản, quản lý đề tài khoa học, quản lý giấy phép lái xe, giải quyết khiếu nại, tố cáo... cũng đang được ứng dụng rộng rãi tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh, phát huy hiệu quả trong hoạt động quản lý và điều hành.

#### **2.5. Về ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Hiện nay, Công thông tin điện tử của tỉnh và 52 trang thông tin điện tử thành phần của các Sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố được tích hợp trên Công thông tin điện tử của tỉnh nhằm đảm bảo cung cấp, khai thác và tìm kiếm thông tin.

- Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã được triển khai xây dựng ([dichvucong.haiduong.gov.vn](http://dichvucong.haiduong.gov.vn)); trong đó tích hợp toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các ngành, địa phương. Hiện nay, trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cung cấp 1.703 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 129 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 để phục vụ tổ chức và công dân tham gia giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng và quản lý tập trung hệ thống “Một cửa điện tử” trong toàn tỉnh. Hiện nay, đã hoàn thành việc triển khai hệ thống “Một cửa điện tử” cho các Sở, ban, ngành và đang triển khai cho UBND cấp huyện và cấp xã. Ngoài ra, phối hợp cùng Văn phòng UBND tỉnh xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống “Một cửa điện tử” liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

## **2.6. Về nguồn nhân lực công nghệ thông tin**

- Trong các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh có 74 cán bộ chuyên trách về CNTT. Trong đó có Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo có phòng, bộ phận chuyên trách về công nghệ thông tin; các cơ quan, đơn vị còn lại hầu hết đã bố trí cán bộ văn phòng làm kiêm nhiệm CNTT.

- 100% cơ quan ngành dọc có cán bộ CNTT phục vụ công tác chuyên ngành. Hầu hết các cơ quan đoàn thể không có cán bộ chuyên trách về CNTT.

## **2.7. Công tác đào tạo, tập huấn về CNTT**

- Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức 09 lớp đào tạo thi sát hạch, cấp chứng chỉ chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương; đồng thời tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức tập huấn, đào tạo sử dụng chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh lần thứ nhất, năm 2018.

- Ngoài ra, tham gia các khóa đào tạo do Bộ TTTT tổ chức: Khóa huấn luyện ATTT và ứng cứu sự cố; Chương trình đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng đảm bảo ATTT trong phát triển CPĐT; Tập huấn triển khai chuyển đổi IPV4 sang IPV6.

## **2.8. Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

- Thường xuyên ban hành văn bản gửi các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp hạ tầng viễn thông, Internet về theo dõi, ngăn chặn kết nối máy chủ điều khiển mã độc GrandCarb; về lộ tài khoản và mật khẩu từ các trang mạng xã hội, dịch vụ trực tuyến; cập nhật bản vá lỗi hồng an toàn thông tin hệ quản trị nội dung Drupal; theo dõi, ngăn chặn kết nối và xóa các tập tin mã độc tấn công có chủ đích vào ngân hàng và các tổ chức quan trọng...tăng

cường công tác đảm bảo an toàn thông tin dịp nghỉ Lễ, Tết theo chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ TTTT trong việc cung cấp thông tin về hệ thống thông tin cần thực hiện giám sát an toàn thông tin mạng của tỉnh; tham gia mạng lưới chia sẻ thông tin nguy cơ tấn công mạng trên địa bàn tỉnh; là thành viên Mạng lưới điều phối ứng cứu sự cố ATTT mạng Quốc gia.

- Triển khai các giải pháp về đảm bảo an toàn thông tin: giải pháp chống vi rút và thư rác cho hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc cho các máy chủ, máy trạm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

## **2.10. Về công tác đánh giá, xếp hạng các chỉ tiêu liên quan đến ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Với việc tập trung đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, trong năm 2018 các chỉ tiêu, tiêu chí liên quan đến ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử được đánh giá, xếp hạng cao hơn những năm trước, cụ thể:

- Chỉ số đánh giá xếp hạng về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và Truyền thông (ICT index). Chỉ số này đánh giá đối với cả các cơ quan nhà nước và trong xã hội. Trong đó tập trung đánh giá về 4 nhóm tiêu chí: Hạ tầng kỹ thuật, Nhân lực CNTT, Ứng dụng CNTT và Công nghiệp CNTT. Năm 2018, Hải Dương xếp thứ 26/63 tỉnh, thành phố, tăng 18 bậc so với năm 2017. Trong đó: chỉ số về dịch vụ công trực tuyến tăng 30 bậc, chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin tăng 33 bậc, chỉ số hạ tầng kỹ thuật tăng 16 bậc,....;

- Chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử: Chỉ số này tập trung đánh giá về ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, trong đó các tiêu chí gồm 6 nhóm: Hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, Công thông tin điện tử, Cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Cơ chế chính sách và Nhân lực CNTT. Năm 2017, Hải Dương xếp thứ 31/63 tỉnh, thành phố. Năm 2018, Bộ Thông tin và Truyền thông đang tổng hợp chưa công bố kết quả xếp hạng.

- Chỉ số hiện đại hóa nền hành chính trong đánh giá về CCHC: Về cơ bản các ứng dụng công nghệ thông tin đã triển khai tại tỉnh đảm bảo theo các yêu cầu đánh giá. Tuy nhiên, chỉ tiêu về số lượng hồ sơ phát sinh giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và qua Bưu chính công ích còn chưa đạt.

- Chỉ số về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền cấp tỉnh về chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh nhằm tạo thuận lợi cho việc phát triển của doanh nghiệp. Tuy nhiên việc phân công nhiệm vụ chưa thực sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị nên tính hiệu quả thực hiện Đề án của tỉnh chưa cao.

- Về đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử đối với UBND cấp huyện và cấp xã: Được triển khai theo Quyết định số 2392/QĐ-BTTTT ngày

25/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền điện tử cấp xã và cấp huyện và Kế hoạch số 1901/KH-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh về Triển khai đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Trong đó, các chỉ tiêu đánh giá được chia làm 02 nhóm (Điểm điều kiện sẵn sàng và Điểm mức độ đạt được), tập trung vào các lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển Chính quyền điện tử tại các địa phương. Kết quả: năm 2018 không có địa phương nào đủ điều kiện được xếp hạng các mức độ 1, 2, 3, 4 theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Bên cạnh những kết quả đạt được, một số chỉ tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh Hải Dương còn chưa đạt thang điểm tối đa theo các tiêu chí đánh giá chung trong toàn quốc như: Tiêu chí về triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến và đường truyền số liệu chuyên dùng do chưa được triển khai đến cấp xã; Tiêu chí về đảm bảo an toàn thông tin do chưa triển khai đồng bộ các giải pháp cho trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và số lượng máy tính triển khai phần mềm diệt virus bản quyền còn hạn chế; Tiêu chí về nhân lực công nghệ thông tin còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng; Tiêu chí về hiệu quả trong việc sử dụng Dịch vụ công trực tuyến và Bưu chính công ích chưa cao do còn ít hồ sơ phát sinh giải quyết từ người dân và doanh nghiệp,...

### **3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi; các văn bản hướng dẫn của cấp trên, đôi lúc còn chưa cụ thể, chưa phù hợp với tình hình thực tế.

- Các cơ quan, đơn vị chưa phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, báo cáo kết quả ứng dụng CNTT... Một số đơn vị triển khai đầu tư ứng dụng CNTT chưa trình thẩm định thiết kế sơ bộ hoặc xin ý kiến về chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định; chưa thực hiện theo đúng kết quả thẩm định hoặc ý kiến về chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Một số các ứng dụng CNTT nền tảng phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử chưa giao cho cơ quan chuyên trách về CNTT xây dựng và quản lý (như Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành). Do đó, khó khăn cho việc kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống để phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

- Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của một số ngành như giáo dục, y tế,... chưa có sự thống nhất, đồng bộ.

- Chỉ số đánh giá về mức độ Chính quyền điện tử đối với UBND cấp huyện và cấp xã còn thấp do các địa phương chưa thực sự tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử tại địa phương.

- Việc đưa tin bài lên cổng/trang thông tin điện tử của các đơn vị còn ít, chậm, các tin bài chưa đa dạng.

- Chức năng, nhiệm vụ của các Đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực CNTT và Truyền thông trên địa bàn tỉnh còn chồng chéo dẫn đến việc triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử không thống nhất.

- Vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh thông tin còn chưa được chú trọng, chưa có cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin.

- Cơ sở hạ tầng của Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh còn nhiều hạn chế; Nhân sự phục vụ việc quản lý, vận hành hệ thống còn rất hạn chế về số lượng và chất lượng, không có khả năng ứng phó, xử lý với các tình huống đột xuất mất an toàn, an ninh thông tin, gây nguy cơ và rủi ro cao đối với sự an toàn của các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu dùng chung.

- Về đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin còn nhiều bất cập, hạn chế, chưa có sự thống nhất về đầu mối triển khai đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

- Cơ sở vật chất tại cấp huyện, xã còn thiếu và yếu, đặc biệt là các đơn vị cấp xã; đại đa số các xã chưa được trang bị đầy đủ máy vi tính, thiết bị văn phòng (máy in, máy quét, máy photocopy), gây khó khăn trong việc triển khai đồng bộ 4 cấp các hệ thống phần mềm dùng chung cũng như sử dụng chữ ký số.

#### **b) Nguyên nhân**

- Các huyện, thành phố chưa thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử để chỉ đạo việc ứng dụng CNTT trên địa bàn theo Quyết định số 4310/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm về ứng dụng CNTT trong nâng cao hiệu quả công tác và trong cải cách thủ tục hành chính. Cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị chưa thay đổi được thói quen sử dụng các ứng dụng CNTT trong công tác hàng ngày.

- Kinh phí đầu tư cho phát triển và ứng dụng CNTT còn hạn chế, chưa đáp ứng với tốc độ phát triển của lĩnh vực.

## **II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Chỉ đạo các ngành ưu tiên bố trí kinh phí kịp thời đầu tư, nâng cấp, thuê dịch vụ, quản lý, duy trì các hệ thống công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương phối với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh. Đặc biệt là trong việc triển khai thực hiện các dự án, hạng mục, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước của đơn vị phải có thẩm định hoặc văn bản chấp thuận của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Xem xét, quyết định chuyển giao việc quản lý, vận hành Hệ thống quản lý văn bản và điều hành cho Sở Thông tin và Truyền thông quản lý.

- Xem xét, quyết định thành lập Trung tâm giám sát an ninh mạng tỉnh Hải Dương.

- Xem xét, quyết định giao cho Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng đề án sắp xếp lại các Trung tâm Công



nghe thông tin trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 16/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Quyết định số 1038/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Công văn số 4425/BTTTT-TCCB ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai thực hiện Quyết định 1431/QĐ-TTg ngày 26/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Viễn thông Hải Dương, Viettel Hải Dương, Bưu điện tỉnh và các doanh nghiệp CNTT, viễn thông trên địa bàn tỉnh**

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng viễn thông, Internet hiện đại đến các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Nghiên cứu, giới thiệu và hỗ trợ tính trong triển khai hạ tầng và các hệ thống phần mềm phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019**

#### **1. Công tác kiện toàn tổ chức**

Chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp huyện sớm thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử để chỉ đạo việc ứng dụng CNTT trên địa bàn theo Quyết định số 4310/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

#### **2. Công tác tham mưu ban hành văn bản**

- Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo môi trường pháp lý như: Ban hành cập nhật, bổ sung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0; Quy định về liên thông, cung cấp và chia sẻ thông tin, dữ liệu trong hệ thống thông tin Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương; Chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Quy định về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương; Quy chế cung cấp, quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số tỉnh Hải Dương; Quy chế quản lý, vận hành Công dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử liên thông,...

#### **3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Tiếp tục triển khai cấp chứng thư số cho cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Triển khai tích hợp chữ ký số vào các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh (hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến,...) nhằm đảm bảo tính pháp lý và trao đổi văn bản, tài liệu an toàn trên môi trường mạng. Phấn đấu đến hết Quý III/2019, hoàn thành việc ký số trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống một cửa điện tử liên thông và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Phấn đấu đến hết Quý III/2019, hoàn thành việc triển khai xây dựng Hệ thống một cửa điện tử liên thông đến cấp xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các ngành, các lĩnh vực; đặc biệt là một số ngành như y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, tài

nguyên môi trường, giao thông vận tải, ... là cơ sở cho việc tham gia của tổ chức và công dân trong môi trường Chính quyền điện tử.

#### **4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 đến các xã, phường, thị trấn đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị định kỳ tổ chức đối thoại trực tuyến, tăng cường giải đáp các câu hỏi của người dân và doanh nghiệp về lĩnh vực quản lý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Triển khai ứng dụng CNTT trên thiết bị di động trong tiếp nhận TTHC qua Cổng cung cấp dịch vụ công, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết TTHC để cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin**

- Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương, phiên bản 1.0 làm nền tảng cho việc kết nối, liên thông; đồng thời rà soát, nâng cấp Kiến trúc CQĐT lên phiên bản 2.0

- Xây dựng nền tảng chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) để đảm bảo kết nối, liên thông, chia sẻ dịch vụ, thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin nội bộ của tỉnh; đồng thời kết nối với hệ thống của Trung ương (NGSP) do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý để khai thác thông tin, dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa và khai thác thông tin, dữ liệu đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Xây dựng một số cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành và dùng chung toàn tỉnh một cách đồng bộ; Đồng thời, phối hợp xây dựng, triển khai hoàn thiện các Hệ thống thông tin, CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử nói chung và tỉnh Hải Dương nói riêng. Ưu tiên tập trung triển khai đối với một số lĩnh vực như: y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, xây dựng,...

#### **6. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử, ... phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Việc đầu tư, triển khai phải thống nhất, tập trung, công nghệ hiện đại, tránh trùng lặp, lãng phí. Quá trình triển khai đảm bảo sự kết nối đồng bộ từ Trung ương đến tỉnh, từ tỉnh đến cơ sở, phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử Hải Dương và Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

- Tập trung triển khai xây dựng mạng truyền số liệu chuyên dùng và hệ thống hội nghị truyền hình đến cấp xã và liên thông với Hệ thống hội nghị trực tuyến của Chính phủ phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

#### **7. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

- Triển khai các hoạt động cảnh báo an toàn thông tin, tiến hành kiểm tra đánh giá an toàn thông tin, dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của tỉnh, nhất là các hệ thống dùng chung quan trọng như: thư điện tử công vụ, cổng thông tin điện tử, quản lý văn bản và điều hành, một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến,...

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng Quân đội, Công an, Cơ yếu, Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan, đơn vị khác có liên quan để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Hệ thống phòng chống Virut tập trung; đánh giá, xếp loại các hệ thống thông tin và triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin và ứng cứu sự cố máy tính trên địa bàn tỉnh. Tổ chức diễn tập bảo đảm an toàn, an ninh thông tin lần thứ hai, năm 2019.

#### **8. Đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực**

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

- Hướng dẫn, tập huấn, tuyên truyền kiến thức cho người dân khai thác, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình thực hiện ứng dụng CNTT năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2019./.

#### **Nơi nhận:**

- UBQG về CPĐT;
- Chủ tịch, các PCT UBND: | (Báo cáo)
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, địa phương;
- Thành viên BCD, Tổ giúp việc;
- Lưu VT, BCD, STTTT.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH  
UBND TỈNH HẢI DƯƠNG  
Nguyễn Dương Thái**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ ỨNG DỤNG**  
**CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TỈNH HẢI DƯƠNG NĂM 2019**

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
<b>I.</b>	<b>NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THEO KẾ HOẠCH CNTT 2019</b>				
1	Ứng dụng CNTT xây dựng và triển khai hệ thống một cửa điện tử dùng chung tại các Sở, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh	Hệ thống một cửa điện tử thông nhất được triển khai cho các cơ quan, đơn vị	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện/xã	2019
2	Đầu tư cơ sở hạ tầng, mạng thông tin ngành tài nguyên và môi trường và dữ liệu không gian địa chính tỉnh Hải Dương	Mạng thông tin ngành tài nguyên và môi trường và dữ liệu không gian địa chính tỉnh Hải Dương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông	2019-2020
3	Nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh	Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện/xã	2019-2020
4	Triển khai các hoạt động về đảm bảo an toàn thông tin và ứng cứu sự cố máy tính	Các hoạt động về đảm bảo an toàn thông tin và ứng cứu sự cố máy tính	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện	2019
5	Trang bị giải pháp tổng thể phòng chống virus cho hệ thống mạng của các cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương	Giải pháp chống virus cho hệ thống mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2019

6	Triển khai sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước	Chữ ký số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện/xã	2019
7	Xây dựng phần mềm đánh giá, chấm điểm mức độ Chính quyền điện tử cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Phần mềm đánh giá, chấm điểm mức độ Chính quyền điện tử cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện/xã	2019
8	Xây dựng hệ thống tự động tổng hợp, phản ánh thông tin viết về Hải Dương từ trên mạng	Hệ thống tự động tổng hợp, phản ánh thông tin viết về Hải Dương từ trên mạng	Sở Thông tin và Truyền thông		2019
9	Mở rộng chức năng của Công thông tin điện tử của tỉnh	Chức năng mới của Công thông tin điện tử của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	2019
10	Nâng cấp trang thông tin điện tử cho các đơn vị: Tài chính, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Văn Hóa, thể thao và Du lịch, Trường Chính trị tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, UBND thành phố Hải Dương, UBND thị xã Chí Linh, UBND huyện Kinh Môn.	Nâng cấp trang thông tin điện tử	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện/xã	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
11	Xây dựng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc phiên bản di động	Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc phiên bản di động	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện/xã	2019

12	Triển khai tích hợp chữ ký số vào hệ thống Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Tích hợp chữ ký số vào hệ thống Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện/xã	2019
13	Xây dựng và triển khai ứng dụng CNTT cho ngành du lịch Hải Dương (Công thông tin, bản đồ số, ứng dụng di động)	Công thông tin, bản đồ số, ứng dụng di động cho ngành Du lịch	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
14	Xây dựng hệ thống wifi miễn phí cho người dùng để quảng bá du lịch Côn Sơn, Kiếp Bạc	Hệ thống wifi miễn phí cho người dùng để quảng bá du lịch Côn Sơn, Kiếp Bạc	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
15	Xây dựng hệ thống công thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo	Công thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
16	Xây dựng hệ thống cầu truyền hình hội họp, học tập, giảng dạy trực tuyến	Hệ thống cầu truyền hình hội họp, học tập, giảng dạy trực tuyến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
17	Xây dựng hệ thống lưu trữ thông tin hồ sơ tốt nghiệp THPT	Hệ thống lưu trữ thông tin hồ sơ tốt nghiệp THPT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	2019
18	Số hóa hồ sơ lưu tại Chi cục văn thư lưu trữ tỉnh	Số hóa hồ sơ lưu tại Chi cục văn thư lưu trữ tỉnh	Chi cục văn thư lưu trữ tỉnh		2019-2020
19	Xây dựng cơ sở dữ liệu hợp đồng, giao dịch công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Cơ sở dữ liệu hợp đồng, giao dịch công chứng, chứng thực	Sở Tư pháp		2019
20	Số hóa dữ liệu người có công với cách mạng và xây dựng Phần mềm quản lý chuyên ngành người có công	Số hóa dữ liệu người có công với cách mạng; Phần mềm quản lý chuyên ngành người có công	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	Sở Thông tin và Truyền thông	2019-2020

<b>II. NHIỆM VỤ BỔ SUNG MỚI</b>					
21	Ứng dụng công nghệ GIS xây dựng bản đồ hạ tầng quy hoạch xây dựng	Nhằm công bố, công khai quy hoạch	Sở Xây dựng	Sở Thông tin và Truyền thông	2019-2020
22	Triển khai Hệ thống giao ban trực tuyến đến cấp xã		Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện/xã	2019-2020
23	Triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã		Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	2019-2020
24	Triển khai xây dựng Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng		Sở Thông tin và Truyền thông		2019-2020

Số: /QĐ-BCĐ

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2019

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng  
Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO  
XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH HẢI DƯƠNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;  
Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về  
bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Quyết định số 05/2017/QĐ-  
TTg, ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hệ thống phương án  
ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;  
Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;  
Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-UBQGCPĐT ngày 28/8/2018 ban hành  
Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;  
Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND tỉnh  
về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương;  
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số  
..../TTTr-STTTT ngày .../01/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban  
Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định  
số 3539/QĐ-UBND ngày 02/10/2009 về việc ban hành Quy chế hoạt động của  
Ban Chỉ đạo Công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương.

**Điều 3.** Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo  
xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương chịu trách nhiệm thi hành Quyết  
định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia về CPĐT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Dương Thái**



Hải Dương, ngày      tháng 01 năm 2019

## **QUY CHẾ**

**Hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số:      /QĐ-BCĐ ngày      /01/2019 của  
Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương)

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi: Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Các thành viên Ban Chỉ đạo và các thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

##### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động và trong thực hiện chức trách được giao; chủ động giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này.

4. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

### **Chương II**

#### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

##### **Điều 3. Trưởng Ban chỉ đạo**

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hải Dương hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn diện các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Ban hành kế hoạch, chương trình công tác, kiểm tra hàng năm; Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của

Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 4. Phó Trưởng Ban chỉ đạo**

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban chỉ đạo đi vắng hoặc được Trưởng Ban chỉ đạo ủy quyền.

#### **Điều 5. Ủy viên thường trực kiêm thư ký, Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo**

1. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo; Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, ý kiến chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử bảo đảm tính hiệu quả và đồng bộ với các chương trình khác.

4. Chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; các cuộc làm việc của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

5. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tổ công tác giúp việc và chỉ đạo Tổ công tác giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị Ban Chỉ đạo khen thưởng cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc và các Sở, Ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

#### **Điều 6. Các thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành cơ chế, chính sách để thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Hải Dương hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị

của Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo; trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp. Cùng các ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

6. Cử cán bộ, chuyên viên giỏi, tâm huyết tham gia Tổ công tác giúp việc; tạo điều kiện cho cán bộ, chuyên viên này hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên viên không đáp ứng được nhiệm vụ theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

#### **Điều 7. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch và ý kiến chỉ đạo, kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

3. Giúp kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách, dự án, đề án và các giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương; tình hình xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tại các sở, ngành, địa phương.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử.

5. Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện ý kiến chỉ đạo, kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

6. Trực tiếp làm việc và đề nghị các đơn vị phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Tổ công tác giúp việc được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc quyết định và phân công nhiệm vụ.

8. Định kỳ hàng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc.

9. Lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo giao.

## **Chương III**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 8. Chế độ họp Ban Chỉ đạo**

##### **1. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo**

a) Ban Chỉ đạo họp định kỳ 02 lần/năm; các cuộc họp đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập; thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định. Khi cần thiết, Ban Chỉ đạo có thể tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của các chuyên gia, đại diện các cơ quan quản lý và các doanh nghiệp liên quan.

b) Tổ công tác giúp việc họp định kỳ Quý/lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc.

##### **2. Chế độ thông tin, báo cáo**

a) Định kỳ hai lần một năm, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản (*kèm theo bản điện tử*) về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, gửi Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo (*Sở Thông tin và Truyền thông*) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

b) Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xây dựng đề cương báo cáo, thời gian báo cáo. Gửi các văn bản, tài liệu của Ban Chỉ đạo đến các thành viên thông qua hòm thư điện tử công vụ cá nhân và cơ quan.

#### **Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp**

1. Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương.

3. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

4. Các ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức của đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; đồng thời phối hợp với Tổ công tác giúp việc thực hiện nhiệm vụ và báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

5. Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc được trung tập các thành viên của Tổ công tác giúp việc và đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo mời các chuyên gia trong lĩnh vực liên quan làm việc trong thời gian nhất định để nghiên cứu, xây dựng các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương**

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử thuộc cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Phối hợp với Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng,

phát triển Chính quyền điện tử. Chỉ đạo các đơn vị thuộc sở, ngành, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành và đánh giá xếp hạng Chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực được giao quản lý. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 11. Quy định về sử dụng con dấu**

1. Văn bản của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban ký được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Văn bản do Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo hoặc Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc được sử dụng con dấu của Sở Thông tin và Truyền thông.

#### **Điều 12. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc**

1. Kinh phí hoạt động được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông hàng năm. Việc lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

2. Việc sử dụng kinh phí hoạt động thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

#### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

2. Kết quả đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành; kết quả đánh giá xếp hạng Chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã là tiêu chí thi đua khen thưởng hàng năm.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc có văn bản gửi về Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Ban Chỉ đạo (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp trình Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Dương Thái**